

**CÔNG TY
CP LƯƠNG THỰC ĐÀ NẴNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 111/NQ-ĐHĐCĐ-DNF

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 3 năm 2010

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2010
CÔNG TY CP LƯƠNG THỰC ĐÀ NẴNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lương thực Đà Nẵng đã được sửa đổi, bổ sung thông qua ngày 28/3/2008;
- Căn cứ biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 của Công ty CP Lương thực Đà Nẵng ngày 30/3/2010,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 của Công ty cổ phần Lương thực Đà Nẵng được tổ chức tại khách sạn Hàng Không – số 62 Thái Phiên - Tp. Đà Nẵng ngày 30/3/2010 với 60 cổ đông và đại diện được ủy quyền, đại diện cho 4.230.949 cổ phần, chiếm 84,62% tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội. Sau khi nghe các báo cáo, thảo luận các vấn đề trong chương trình Đại hội, Đại hội quyết nghị những nội dung sau đây:

Điều 1: Thông qua các báo cáo: Báo cáo kết quả SXKD năm 2009 và phương hướng nhiệm vụ năm 2010, Báo cáo tình hình hoạt động năm 2009 của Hội đồng Quản trị, Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2009 của Công ty CP Lương thực Đà Nẵng.

Điều 2: Biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2009 với các chỉ tiêu sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	GIÁ TRỊ	GHI CHÚ
I.	Lợi nhuận trước thuế	3.202.485.256	
II.	Thuế TNDN	610.742.253	
III.	Lợi nhuận sau thuế TNDN (IV) = (I) – (II)	2.591.743.003	
IV	Tỷ lệ LNST/ Vốn điều lệ bình quân	6,37%	VĐLBQ: 40.671.460.000 đ
V.	Phân phối lợi nhuận		
1.	Trích lập quỹ dự phòng tài chính (III) *5%	129.587.150	
2.	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (III) * 5%	129.587.150	
3.	Đã tạm ứng cổ tức năm 2009	2.000.000.000	
4.	Chia cổ tức bổ sung	300.000.000	
5.	Lợi nhuận để lại	32.568.703	

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,5 %

Điều 3: Biểu quyết thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2010 với các chỉ tiêu sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2010
I	Mua vào	Trđ	341.700
	Lúa gạo quy gạo	Tấn	32.500
	Sắn	Tấn	10.000
	Bắp	Tấn	2.000
	Nông sản khác	Tấn	1.000
	Tôn các loại	mét	50.000
II	Bán ra		
	Lúa gạo quy gạo.	Tấn	28.000
	Trong đó : + Xuất khẩu ủy thác	--	9.000
	+ Xuất khẩu trực tiếp	--	3.000
	Sắn	Tấn	10.000
	Bắp	Tấn	2.000
	Nông sản khác	Tấn	1.000
	Tôn các loại	mét	50.000
III	Tổng doanh thu	Triệu đồng	378.882
	Doanh thu bán hàng hóa lương thực	Triệu đồng	323.882
	Trong đó: + Kim ngạch Ủy thác	USD	4.950.000
	+ Kim ngạch xuất trực tiếp	USD	1.650.000
	Doanh thu xây lắp	Triệu đồng	40.000
	Doanh thu khách sạn, nhà hàng	Triệu đồng	3.500
	Doanh thu khác	Triệu đồng	11.500
IV	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.500
V	Nộp ngân sách	Triệu đồng	5.000
VI	Đầu tư	Triệu đồng	69.200
	-Ký túc xá 35 Cao Thắng	Triệu đồng	8.200
	-Nhà máy xay xát gạo tại An Giang	Triệu đồng	23.000
	-Nhà máy xay xát gạo tại Long An	Triệu đồng	23.000
	-Công viên nước	Triệu đồng	15.000
VII	Lao động – Tiền lương		
1	Lao động	Người	240
2	Thu nhập bình quân người/tháng	Triệu đồng	3

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,9%

Điều 4: Biểu quyết thông qua tổng mức lương, thù lao của HĐQT&BKS năm 2010

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua tổng mức lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2010, cụ thể như sau:

ĐVT: Đồng

Nội dung	Mức lương, thù lao	Số lượng (người)	Tổng mức thù lao
Hội đồng Quản trị		05	228.000.000
Chủ tịch không chuyên trách	4.000.000 đồng/tháng	01	48.000.000
Ủy viên chuyên trách	6.000.000 đồng/tháng	01	72.000.000
Ủy viên kiêm nhiệm	3.000.000 đồng/tháng	01	36.000.000
Ủy viên không chuyên trách	3.000.000 đồng/tháng	02	72.000.000
Ban kiểm soát		03	72.000.000
Trưởng Ban	3.000.000 đồng/tháng	01	36.000.000
Ủy viên kiêm nhiệm	1.500.000 đồng/tháng	01	18.000.000
Ủy viên không chuyên trách	1.500.000 đồng/tháng	01	18.000.000

Nhất trí đề xuất của HĐQT về việc trích thêm 10% trên phần lợi nhuận tăng thêm để thưởng cho HĐQT và BKS nếu lợi nhuận năm 2010 của Công ty thực hiện vượt kế hoạch và việc phân chia tiền thưởng do HĐQT quyết định.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 98,6%

Điều 5: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2010:

Đại hội thống nhất thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2010 với các chỉ tiêu chủ yếu sau :

STT	CHỈ TIÊU	GIÁ TRỊ	GHI CHÚ
I.	Lợi nhuận trước thuế	6.500.000.000	
II.	Lợi nhuận sau thuế	5.000.000.000	
III.	Tỷ lệ LNST/ Vốn điều lệ	10,0%	VĐL : 50.000.000.000 đồng
IV.	Phân phối lợi nhuận	5.000.000.000	
1.	Trích lập quỹ dự phòng tài chính (I)*5%	250.000.000	
2.	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (I)*5%	250.000.000	
3.	Bổ sung quỹ phúc lợi để chi công tác xã hội	100.000.000	
4.	Chia cổ tức	4.400.000.000	

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,5%

Điều 6: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2010

Đại hội thống nhất thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2010 của Công ty, cụ thể như sau :

- Tên Công ty: Công ty kiểm toán và kế toán AAC
- Trụ sở chính : 217 Nguyễn Văn Linh – TP Đà Nẵng
- Điện thoại : 0511 655886 - Fax: 0511 655887

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,8%

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 của Công ty Cổ phần Lương thực Đà Nẵng thông qua toàn văn tại Đại hội với tỷ lệ tán thành là 100%. Hội đồng Quản trị căn cứ nội dung nghị quyết này để triển khai thực hiện.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2010
CÔNG TY CP LƯƠNG THỰC ĐÀ NẴNG
TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH**



Phạm Tân Cung